

Ngày 30/06/2025	6,900 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	1.8%	-6.0%	-8.4%

	Q2/25	
ROE	7.3%	+/- YoY ▲ 3.8%

	Q2/25		
DT thuần	61.1	QoQ ▲ 30.8	YoY ▼ 6.80
		▲ 102%	▼ 10.0%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
DT thuần	91.4	YoY ▼ 4.30
		▼ 4.4%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN gộp	8.54	QoQ ▼ 1.36	YoY ▼ 1.76
		▼ 13.7%	▼ 17.1%
	tỷ VNĐ		

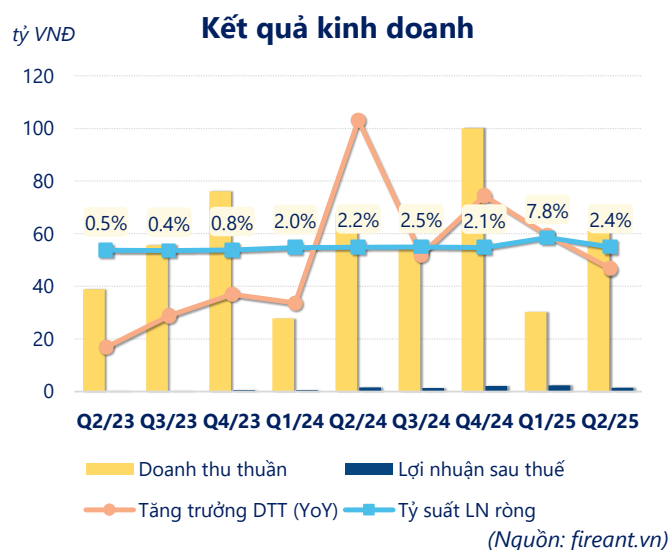
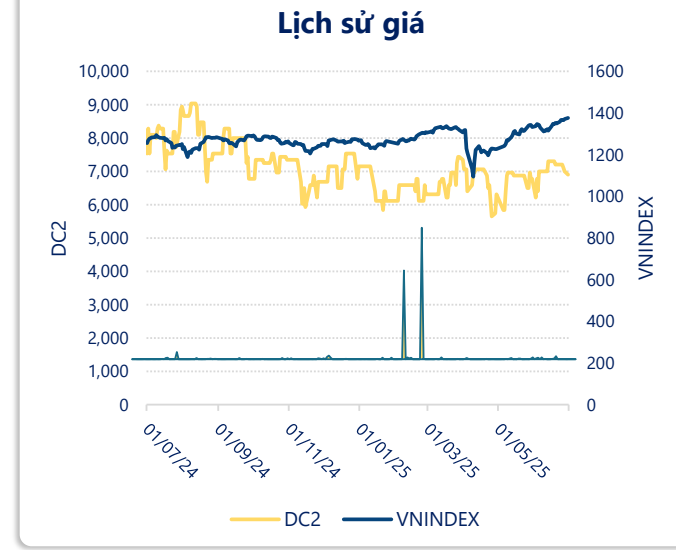
	6T 2025	
LN gộp	18.4	YoY ▲ 2.40
		▲ 15.3%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN thuần	2.18	QoQ ▼ 0.87	YoY ▼ 0.59
		▼ 28.6%	▼ 21.4%
	tỷ VNĐ		

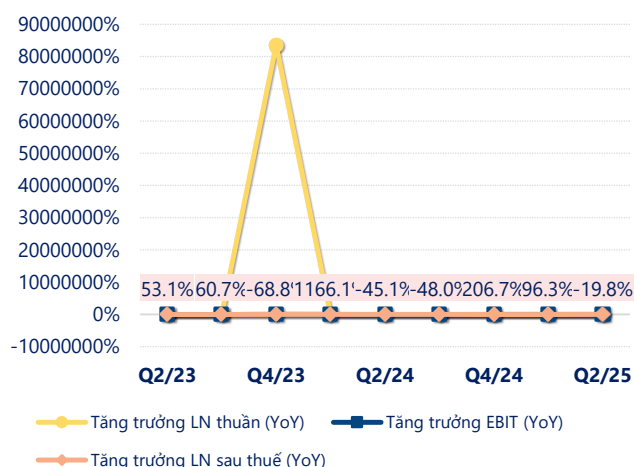
	6T 2025	
LN thuần	5.22	YoY ▲ 1.56
		▲ 42.7%
	tỷ VNĐ	

	Q2/25		
LN sau thuế	1.47	QoQ ▼ 0.89	YoY ▼ 0.05
		▼ 37.7%	▼ 3.3%
	tỷ VNĐ		

	6T 2025	
LN sau thuế	3.82	YoY ▲ 1.74
		▲ 83.9%
	tỷ VNĐ	

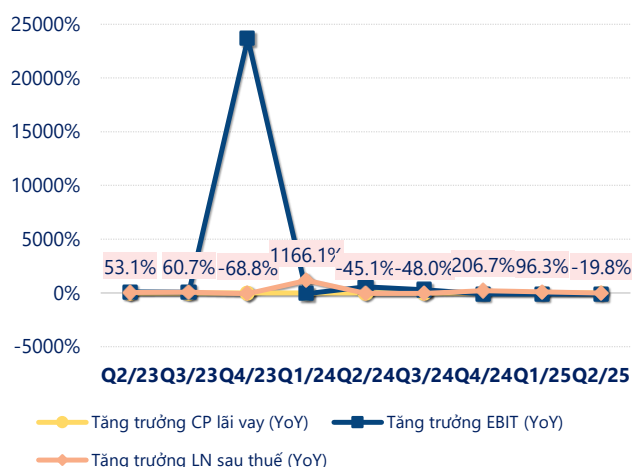


Tăng trưởng lợi nhuận



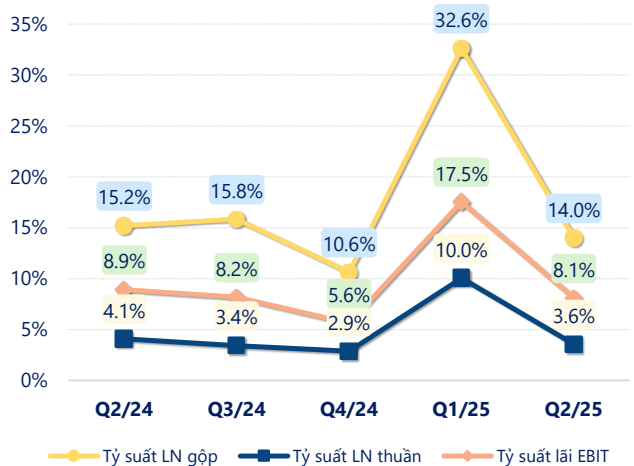
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



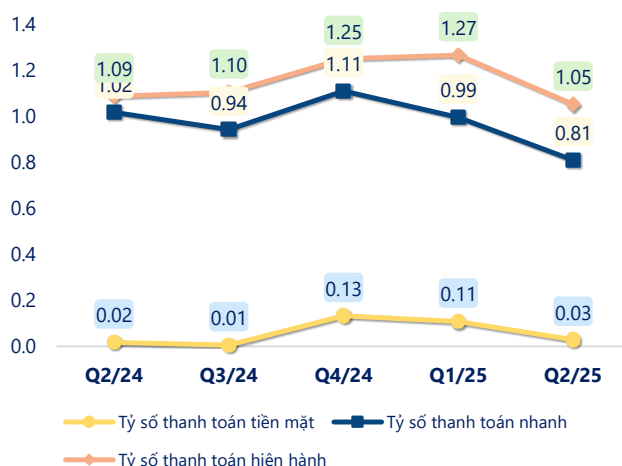
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



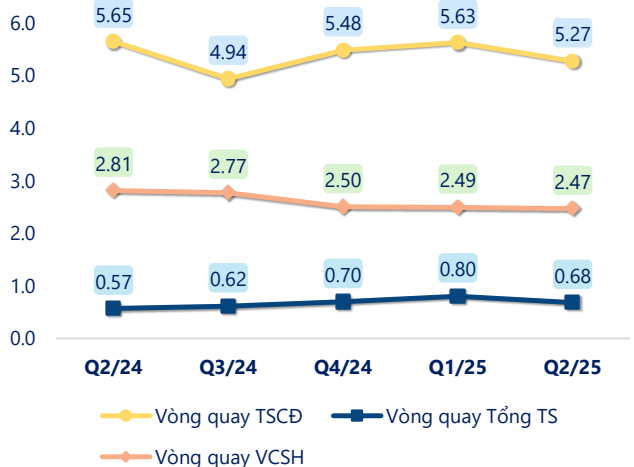
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



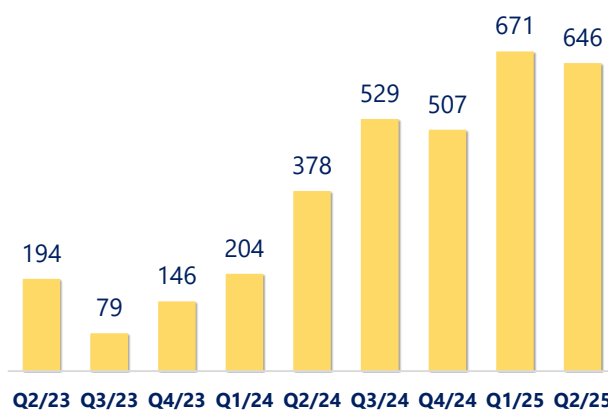
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q2/25	Q2/24	Thay đổi YoY	6T 2025	6T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	61.1	67.9	-10.0%	91.4	95.7	-4.4%
Giá vốn hàng bán	52.5	57.6	-8.8%	73.0	79.7	-8.4%
Lợi nhuận gộp	8.54	10.3	-17.1%	18.4	16.0	15.3%
Doanh thu HĐTC	0.22	0.30	-25.1%	0.24	1.62	-85.4%
Chi phí TC	2.76	3.65	-24.3%	5.01	6.78	-26.1%
Chi phí lãi vay	2.76	3.65	-24.3%	5.01	6.78	-26.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0.07	0	
Chi phí QLDN	3.83	4.20	-8.9%	8.37	7.17	16.7%
LN thuần từ HĐKD	2.18	2.77	-21.4%	5.22	3.66	42.7%
Lợi nhuận khác	0.00	-0.36	99.9%	0.03	-0.33	108%
LN trước thuế	2.18	2.41	-9.7%	5.25	3.33	57.8%
Lợi nhuận sau thuế	1.47	1.52	-3.3%	3.82	2.08	83.9%
LNST của CĐ cty mẹ	1.47	1.52	-3.3%	3.82	2.08	83.9%

(Nguồn: fireant.vn)

